| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 17- LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 26 /2026/HS-ST
Ngày: 16 – 4 – 2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Thu Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Huỳnh Thị Thúy Nga

Ông Nguyễn Đức Binh

***- Thư ký phiên toà***: Ông Bùi Lê Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Tấn Lực - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14 và 16 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng và Phân trại tạm giam khu vực Đ, Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh L xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2026/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2026; Thông báo bổ sung người tham gia tố tụng số 28/2026/TB-TLHS ngày 01/4/2026; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2026 ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoàng P; Tên gọi khác: không

Sinh ngày 07 tháng 5 năm 1996 tại tỉnh Bình Thuận, nay là tỉnh Lâm Đồng.

Nơi thường trú: Số C, đường Đ, thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi ở hiện tại: Số C, đường Đ, thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Giới tính: Nam.

Cha: Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1969; Mẹ: Lê Thị Tố L, sinh năm 1977, cùng trú tại thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo chưa đăng ký kết hôn, có con Đặng Hà M, sinh ngày 06/1/2016

Tiền án: Không

Tiền sự: Tại quyết định số 30/QĐ-TA ngày 04/8/2023 của Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng) Nguyễn Hoàng P bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày 15/5/2025.

Nhân thân:

Tại quyết định số 10/QĐ-TA ngày 29/3/2021 Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng) Nguyễn Hoàng P bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 20 tháng.

Tại bản án số 74/2012/HS-ST ngày 17/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận ( Nay là Tòa án nhân dân khu vực 16 – Lâm Đồng) xử phạt 18 tháng tù. Chấp hành án xong ngày 24/12/2013.

Tại bản án số 31/2016/HS-ST ngày 22/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận ( Nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng) xử phạt 04 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/4/2020. Đã xóa án tích.

Tại Quyết định khởi tố bị can số C243a Nguyễn Hoàng P bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L truy tố về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/12/2025, hiện đang tiếp tục tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Đ, Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh L. *Có mặt tại phiên tòa.*

*Bị hại:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm:1971; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần K, sinh năm: 1996. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

Người làm chứng:

+ Anh Cao Minh T1, sinh năm: 2000. Nơi cư trú: Thôn V, xã H, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

+ Ông Trương Quang P1, sinh năm: 1993. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

+ Bà Trần Thị B, sinh năm: 1978. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 04/12/2025, bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971, trú tại thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng điều khiển xe mô tô biển số 86B8 – 29730 của ông Trần K, sinh năm 1990 đứng tên chủ sở hữu đến số E, đường C, thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng để làm việc. Đến nơi, bà T dựng xe mô tô biển số 86B8 - 29730 phía trước đường và làm việc phía trong nhà. Khoảng 05 giờ ngày 04/12/2025, Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1996, trú tại thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng đi xe đạp ngang qua số nhà E, đường C, thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng thì nhìn thấy xe mô tô biển số 86B8- 29730 biển số 86B8 – 29730 dựng phía trước, trên xe có gắn chìa khóa, không có ai. Khi này, Nguyễn Hoàng P nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe này để làm phương tiện đi lại, P để xe đạp lại rồi lén lút dắt trộm xe mô tô biển số 86B8 – 29730, nổ máy rồi điều khiển xe chạy đi. Trên đường đi, P gở biển số 86B8 – 29730 vứt trước số nhà B, đường A, thôn N, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Sau đó, P đến cửa hàng Vũ P2 của bà Trần Thị B, sinh năm 1978, tọa lạc tại thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng mua một bình sơn đen và sơn lại toàn bộ xe mô tô biển số 86B8 – 29730 tại trước cửa hàng nhằm mục đích tránh bị người khác phát hiện.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, P2 điều khiển xe mô tô biển số 86B8 – 29730 đến nhà Trương Quang P1, sinh năm 1993, tọa lạc tại số A, đường H, thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng. Trương Quang P1 đuổi P2 về vì thấy có những đoạn clip quay lại hành vi trộm cắp của P2, nghe vậy P2 bỏ xe mô tô biển số 86B8 – 29730 tại nhà Trương Quang P1 và ra về. Sau khi bị kẻ gian trộm cắp xe mô tô biển số 86B8 – 29730, bà T đến Công an xã H trình báo vụ việc.

Qua xác minh, Công an xã H tiến hành mời Nguyễn Hoàng P về trụ sở làm việc. Tại đây Nguyễn Hoàng P đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 86B8 - 29730.

*Vật chứng trong vụ án:*

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave bị sơn lại màu đen, 01 biển số xe 86B8 29730.

- 01 USB lưu giữ 01 video có thời lượng 31 giây, thời gian ghi từ 04 giờ 48 phút 31 giây đến 04 giờ 49 phút 02 giây ngày 04/12/2025.

*Tại Kết luận giám định số 05/KL-HĐĐGTS ngày 12/12/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự xã H kết luận:* Giá trị xe mô tô biển số 86B8 – 29730 nhãn hiệu Honda, loại Wave tại thời điểm định giá là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

*Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSĐL-HS ngày 06/3/2026*, Viện kiểm sát nhân khu vực 17 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

*Tại phiên tòa sơ thẩm:*

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng: Giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- *Về hình phạt:*Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- *Về vật chứng:* 01 USB lưu giữ 01 video có thời lượng 31 giây, thời gian ghi từ 04 giờ 48 phút 31 giây đến 04 giờ 49 phút 02 giây ngày 04/12/2025 là tài liệu, chứng cứ để chứng minh hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, do đó cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo không có gì để trình bày.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng: Tại phiên tòa *vắng mặt bị hại Nguyễn Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần K; Vắng mặt người làm chứng bà Trần Thị B có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Vắng mặt người làm chứng ông Cao Minh P3, ông Trương Quang P1 không có lý do, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*. Tuy nhiên, thể hiện trong hồ sơ vụ án Cơ quan điều tra công an tỉnh L đã thu thập lời khai đầy đủ rõ ràng. Do đó sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng là phù hợp với quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ Luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường; kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại, người làm chứng, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 04/2/2025, Nguyễn Hoàng P đi xe đạp ngang qua số nhà E, đường 30 tháng 4 thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng, P thấy trên đường có 01 xe mô tô biển số 86B8 – 29730 nhãn hiệu Honda, loại Wave, xe không có người trông coi, cắm chìa khóa trên xe, xe đứng tên ông Trần K, do bà Trần Thị T2 (mẹ ruột của ông K) quản lý và sử dụng. Nguyễn Hoàng P lén lút dắt trộm chiếc xe mô tô biển số 86B8 – 29730 và bật chìa khóa bỏ chạy, bỏ lại xe đạp. Nguyễn Hoàng P điều khiển xe chạy về hướng xã N, tỉnh Lâm Đồng, khi đến thôn N, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Hoàng P tháo bỏ biển số. Cùng ngày, Nguyễn Hoàng P mua sơn để sơn lại màu chiếc xe. Do bà Trần Thị T2 trình báo, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh L đã điều tra, qua quá trình điều ra đã làm rõ hành vi trộm cắp của Nguyễn Hoàng P, với giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", với tình tiết định khung "Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[4] Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, biết được việc trộm cắp tài sản là trái pháp luật, sẽ bị trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Hành vi của bị cáo gây ra thiệt hại không lớn, tài sản đã được hoàn trả cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, bị cáo đã được xóa án tích và thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Về nhân thân: Tại quyết định số 10/QĐ-TA ngày 29/3/2021 Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận ( nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng) Nguyễn Hoàng P bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 20 tháng.

Tại bản án số 74/2012/HS-ST ngày 17/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận ( Nay là Tòa án nhân dân khu vực 16 – Lâm Đồng) xử phạt 18 tháng tù. Chấp hành án xong ngày 24/12/2013, đã xóa án tích.

Tại bản án số 31/2016/HS-ST ngày 22/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận ( Nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng) xử phạt 04 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/4/2020, đã xóa án tích.

Tại Quyết định khởi tố bị can số C243a Nguyễn Hoàng P bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L truy tố về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Hội đồng xét xử nhận định Nguyễn Hoàng P có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave bị sơn lại màu đen, 01 biển số xe 86B8 29730. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Trần K và bà Trần Thị T2 là đúng quy định của pháp luật.

- 01 USB lưu giữ 01 video có thời lượng 31 giây, thời gian ghi từ 04 giờ 48 phút 31 giây đến 04 giờ 49 phút 02 giây ngày 04/12/2025. Đây là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu, lưu vào hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Trần Thị T2 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về phần dân sự. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/12/2025.

2. Về vật chứng: Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB lưu giữ 01 video có thời lượng 31 giây, thời gian ghi từ 04 giờ 48 phút 31 giây đến 04 giờ 49 phút 02 giây ngày 04/12/2025.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 16/4/2026). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**